

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ MÔI TRƯỜNG

HOÀNG ĐÌNH HIỂN*
PHẠM QUỐC VINH**

Thực trạng và xu hướng phát triển môi trường sinh thái tại Việt Nam trong những năm gần đây đã chỉ ra rằng, môi trường nước ta đang đối mặt với nhiều thách thức lớn, bao gồm ô nhiễm từ hoạt động sản xuất, biến đổi khí hậu, suy thoái môi trường, dịch bệnh và xâm nhập mặn... Dựa trên việc đánh giá tình hình quản lý và bảo vệ môi trường trong thời gian qua, nhóm tác giả đã chỉ ra những hạn chế hiện tại và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về môi trường ở nước ta hiện nay.

Từ khóa: Môi trường; giải pháp; nâng cao hiệu quả; quản lý môi trường.

The current state and recent trends in Vietnam's ecological environment reveal numerous significant challenges, including pollution from industrial activities, climate change, environmental degradation, disease outbreaks, and saltwater intrusion. Based on an assessment of environmental management and protection efforts in recent years, the authors identify existing limitations and propose solutions to enhance the effectiveness of state environmental management in Vietnam.

Keywords: Environment; solutions; improving effectiveness; environmental management.

NGÀY NHẬN: 08/9/2024

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 16/10/2024

NGÀY DUYỆT: 18/11/2024

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.346.2024.1013>

1. Đặt vấn đề

Quản lý môi trường của Nhà nước đóng vai trò thiết yếu và khẩn cấp trong giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội hiện nay. Sự bùng nổ dân số, tốc độ đô thị hóa ngày càng cao, cùng với sự mở rộng của các ngành công nghiệp đã đặt ra những thách thức nghiêm trọng cho môi trường tự nhiên. Các vấn đề, như: ô nhiễm không khí, nước và đất cùng với sự suy giảm của hệ sinh thái đa dạng, đang trở nên phổ biến. Những vấn đề này không chỉ tác động xấu đến sức khỏe cộng đồng mà còn gây suy thoái chất lượng cuộc sống và

cản trở quá trình phát triển bền vững.

Mặc dù nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam đã đưa ra nhiều chính sách và biện pháp nhằm kiểm soát và giảm thiểu ô nhiễm môi trường nhưng hiệu quả thực tế vẫn còn nhiều hạn chế. Nguyên nhân của tình trạng này bao gồm sự thiếu hoàn thiện trong hệ thống pháp lý, năng lực quản lý chưa đạt yêu cầu và ý thức bảo vệ môi trường của một

* TS, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

** TS, Học viện Hành chính Quốc gia

phần dân cư và doanh nghiệp vẫn còn thấp. Bên cạnh đó, sự phối hợp không đồng bộ giữa các cấp và ngành trong việc thực thi các quy định về môi trường đã tạo ra nhiều khó khăn trong công tác quản lý và giám sát những hoạt động có hại đến môi trường.

Trong tình hình hiện tại, việc tìm ra và thực thi các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về môi trường trở thành một yêu cầu cấp bách. Điều này, không chỉ giúp bảo tồn các nguồn tài nguyên thiên nhiên mà còn đặt nền móng cho sự phát triển bền vững của quốc gia. Nội dung bài viết đánh giá thực trạng môi trường, quá trình thực hiện chính sách liên quan cũng như chỉ ra những hạn chế trong quản lý môi trường tại Việt Nam. Từ đó, một số giải pháp sẽ được đề xuất nhằm cải thiện hiệu quả quản lý, đóng góp vào mục tiêu phát triển bền vững và bảo vệ môi trường cho các thế hệ mai sau.

2. Thực trạng tình hình quản lý và bảo vệ môi trường ở Việt Nam hiện nay

a. Về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước

Đảng và Nhà nước ta luôn đặt trọng tâm vào việc kết hợp phát triển kinh tế - xã hội cùng với bảo vệ môi trường để hướng tới sự phát triển bền vững. Kể từ khi bắt đầu thời kỳ đổi mới, mục tiêu công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước đã được đặt lên hàng đầu. Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 15/11/2004 nhằm làm rõ trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân trong việc bảo vệ môi trường. Đến Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 đã được thông qua, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục khẳng định những định hướng: “Bảo vệ môi trường

sống và sức khỏe của Nhân dân được coi là mục tiêu hàng đầu...”¹.

Để hiện thực hóa các chính sách của Đảng về bảo vệ môi trường, ngày 13/4/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 450/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược quốc gia về bảo vệ môi trường với định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050. Chiến lược này đặt ra mục tiêu đến năm 2030 là kiểm soát và ngăn chặn ô nhiễm, cải thiện các vấn đề môi trường cấp bách, từng bước nâng cao chất lượng môi trường, bảo vệ đa dạng sinh học, tăng cường khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh môi trường và thúc đẩy phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh. Tầm nhìn đến năm 2050 là hướng tới mục tiêu đạt được sự phát triển bền vững của đất nước là: “Môi trường Việt Nam có chất lượng tốt, bảo đảm quyền được sống trong môi trường trong lành và an toàn của Nhân dân”.

Theo đó, các cơ quan chức năng đã dần hoàn thiện hệ thống thể chế và ban hành nhiều văn bản pháp luật liên quan đến môi trường. Cụ thể: *Luật Bảo vệ môi trường* năm 2020; Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh Chiến lược quốc gia quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050; Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ về quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; Nghị định số 54/2021/NĐ-CP ngày 21/5/2021 của Chính phủ về đánh giá sơ bộ tác động môi trường; Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24/5/2021 sửa đổi Nghị định số 155/2016/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số của *Luật Bảo vệ môi trường*; Nghị định số 06/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về giám phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ozone...

b. Về thực trạng môi trường Việt Nam hiện nay

Kể từ khi bắt đầu công cuộc đổi mới, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong lĩnh vực kinh tế và xã hội, đồng thời không ngừng cải thiện chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của người dân. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển này, các thách thức lớn về môi trường sinh thái cũng trở nên rõ rệt. Ô nhiễm môi trường đang trở thành vấn đề phức tạp hơn với sự suy giảm chất lượng môi trường ở nhiều khu vực, đặc biệt là tại những nơi có hoạt động công nghiệp mạnh mẽ. Điều này làm giảm khả năng tự nhiên của môi trường trong việc hấp thụ chất thải. Đa dạng sinh học và chất lượng rừng đang suy giảm nghiêm trọng, nguồn gen đang bị thu hẹp; hiện tượng hạn hán cùng xâm nhập mặn ngày càng gia tăng, gây ra những hậu quả nghiêm trọng, đe dọa an ninh sinh thái và ảnh hưởng lớn đến mục tiêu phát triển bền vững của đất nước. Nguyên nhân là do:

Một là, quy mô kinh tế và dân số của Việt Nam đang không ngừng mở rộng, đồng thời quá trình công nghiệp hóa và đô thị hóa ngày càng diễn ra mạnh mẽ. Tuy nhiên, việc quản lý và khai thác tài nguyên thiên nhiên vẫn tồn tại nhiều bất cập, gây ra sự gia tăng cả về số lượng lẫn loại hình các nguồn ô nhiễm và chất thải. Hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ cho việc thu gom và xử lý chất thải chưa được đầu tư đầy đủ và đồng bộ, tạo nên áp lực ngày càng nặng nề lên môi trường và làm suy giảm chất lượng cuộc sống của người dân.

Hai là, môi trường sinh thái ở Việt Nam hiện đang phải chịu ảnh hưởng nặng nề từ biến đổi khí hậu toàn cầu, đồng thời đối mặt với những vấn đề môi trường mới nảy sinh do quá trình hội nhập thương mại quốc tế. Bên cạnh đó, các thách thức từ ô nhiễm môi trường xuyên biên giới cũng đang ngày càng trở nên nghiêm trọng, đe dọa sự cân bằng sinh thái trong nước.

Ba là, việc ưu tiên tăng trưởng kinh tế và thu hút đầu tư, trong khi chưa chú trọng đầy đủ đến công tác bảo vệ môi trường. Cả người dân và doanh nghiệp vẫn còn thiếu ý thức về trách nhiệm đối với môi trường, trong khi việc triển khai các chính sách và công cụ bảo vệ môi trường còn gặp nhiều trở ngại, dẫn đến hiệu quả chưa đạt được như mong đợi.

Bốn là, hệ thống chính sách và pháp luật về bảo vệ môi trường vẫn còn nhiều điểm chưa hoàn chỉnh và chưa được hoàn thiện một cách toàn diện. Các công cụ quản lý môi trường hiện có chưa mang lại hiệu quả như kỳ vọng và các phương pháp quản lý mới cùng các công cụ hỗ trợ chưa được đưa vào áp dụng kịp thời trong thực tế. Điều này, gây khó khăn trong việc ứng phó nhanh chóng với các vấn đề môi trường đang thay đổi cũng như đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của quốc gia.

Năm là, khả năng quản lý môi trường của Nhà nước và các doanh nghiệp hiện vẫn chưa đạt được mức độ cần thiết để đáp ứng các yêu cầu đặt ra. Nguồn tài chính từ ngân sách nhà nước và doanh nghiệp dành cho công tác bảo vệ môi trường hiện tại vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu cần thiết; thiếu cơ chế đột phá để thu hút và huy động nguồn lực tài chính cần thiết cho lĩnh vực này. Bên cạnh đó, những dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao vẫn tiếp tục được chấp thuận đầu tư tại Việt Nam.

Sáu là, năng lực dự báo, cảnh báo, phòng ngừa và ứng phó với các sự cố môi trường của cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương và doanh nghiệp vẫn còn nhiều hạn chế. Việc phổ biến và giáo dục về nâng cao ý thức và trách nhiệm bảo vệ môi trường cả trong hệ thống giáo dục quốc gia lẫn ngoài cộng đồng vẫn tồn tại nhiều hạn chế và chưa đạt được kết quả như kỳ vọng.

c. Thực trạng công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường

Theo báo cáo của Bộ Tài nguyên và Môi

trường, trong năm 2022, ngành đã hoàn thành xử lý triệt để 372 trên tổng số 435 cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Ngoài ra, 91% các khu công nghiệp hiện đang hoạt động đã thiết lập và vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn môi trường, với tổng công suất xử lý lên tới khoảng 1,24 triệu m³ nước thải mỗi ngày². Ngành Tài nguyên và Môi trường đã đẩy mạnh nghiên cứu và đưa ra các cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích đầu tư vào việc cải thiện và phục hồi các lưu vực sông đang bị ô nhiễm. Đồng thời, phát triển quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật cùng với việc xây dựng hướng dẫn cho các mô hình và công nghệ xử lý rác thải rắn thân thiện với môi trường. Một phần quan trọng của công tác này là việc phát triển công nghệ đốt rác thu hồi năng lượng nhằm thay thế dần phương pháp chôn lấp chất thải. Hiện tại, 11 nhà máy xử lý rác thải bằng công nghệ đốt phát điện đang được triển khai tại nhiều địa phương, như: Hà Nội, Cần Thơ, TP. Hồ Chí Minh, Bắc Ninh, Đà Nẵng, Thái Nguyên, Phú Thọ và một số tỉnh khác với tổng công suất xử lý hơn 16 nghìn tấn rác mỗi ngày và công suất phát điện đạt 270 MW³.

Số vụ vi phạm pháp luật liên quan đến ô nhiễm môi trường trong năm 2022 đã giảm 65,38% so với năm 2021; tỷ lệ người dân lo ngại về vấn đề môi trường cũng giảm đáng kể (từ 12,53% năm 2016 xuống còn 1,55% trong năm 2022). Ngành Công nghiệp tái chế đã ghi nhận mức tăng trưởng 11,3% so với năm trước, đưa Việt Nam vào top 10 quốc gia hàng đầu trong lĩnh vực tái chế kim loại, nhựa, giấy và thủy tinh, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của nền kinh tế tuần hoàn. Ngoài ra, trong thời gian qua, tỷ lệ che phủ rừng đã có sự gia tăng đáng kể; 90% dân số thành thị hiện nay đã tiếp cận được với nguồn nước sạch⁴. Công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai đã được chú trọng, đặc biệt là năng lực dự báo và cảnh báo, giúp các

hoạt động này trở nên chuyên nghiệp và chủ động hơn trong mọi tình huống. Việc bảo tồn đa dạng sinh học cũng ngày càng nhận được nhiều sự quan tâm và đầu tư.

d. Một số hạn chế trong công tác quản lý nhà nước về môi trường

Việc thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường vẫn gặp nhiều khó khăn. Công tác quy hoạch, đánh giá và định giá tài nguyên chưa đạt được các tiêu chuẩn mong muốn. Nguồn nhân lực phục vụ cho công tác bảo vệ môi trường, đặc biệt là ở cấp địa phương, không chỉ thiếu về số lượng mà còn chưa đáp ứng đủ yêu cầu về chất lượng.

Bên cạnh đó, hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm liên quan đến khai thác và bảo vệ môi trường còn thiếu chặt chẽ trong công tác quản lý, có sự lỏng lẻo trong quá trình giám sát. Các quy định về chế tài xử lý đối với các hành vi gây ô nhiễm và suy thoái môi trường cũng chưa đủ mạnh để tạo ra sự răn đe hiệu quả, dẫn đến việc quản lý môi trường chưa đạt được kết quả như mong muốn.

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về môi trường trong thời gian tới

Thứ nhất, cần tiếp tục xem xét và hoàn thiện các văn bản pháp lý liên quan đến môi trường nhằm bảo đảm việc thực thi hiệu quả các quy định mới theo *Lệnh Bảo vệ môi trường* năm 2020 trong thực tế. Các cơ quan liên quan nên tăng cường phối hợp trong việc ban hành các quyết định quản lý để tránh mâu thuẫn và chồng chéo giữa các văn bản pháp luật liên quan đến tài nguyên và môi trường.

Thứ hai, đối với bộ máy quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từ trung ương đến cơ sở cần tiếp tục hoàn thiện về chức năng, thẩm quyền, trách nhiệm, phân công, phối hợp nhằm tránh sự phân tán về chức năng. Cần đầu tư nguồn lực để nâng cao trình độ,

năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, đặc biệt là cấp huyện, xã nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý và bảo vệ môi trường trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế. Cùng với đó, cần có sự hợp tác chặt chẽ giữa các ngành, cơ quan, đơn vị trong việc bảo vệ môi trường.

Thứ ba, trong quá trình tổ chức triển khai pháp luật, chính sách về môi trường luôn chú trọng thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, chính sách về bảo vệ môi trường nhằm bảo đảm không để xảy ra sự cố môi trường ảnh hưởng tới phát triển kinh tế - xã hội.

Thứ tư, tập trung và ưu tiên nguồn lực cho việc phát triển và áp dụng khoa học - công nghệ trong công tác bảo vệ môi trường. Đặc biệt, cần đẩy mạnh đầu tư vào nghiên cứu và phát triển các công nghệ tiên tiến có thể ứng dụng hiệu quả trong việc quản lý và bảo vệ môi trường. Điều này, bao gồm việc áp dụng các công nghệ sản xuất thân thiện với môi trường, công nghệ giảm thiểu phát thải, công nghệ tái chế và tái sử dụng chất thải, công nghệ carbon thấp, cũng như phát triển và sử dụng các vật liệu mới trong việc xử lý môi trường.

Thứ năm, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về môi trường. Các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và trường học cần phối hợp triển khai các chương trình tuyên truyền sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức của người dân về các vấn đề môi trường. Nội dung tuyên truyền cần phong phú, dễ hiểu và gần gũi với cuộc sống hàng ngày, nhấn mạnh tác động của ô nhiễm đối với sức khỏe, kinh tế và chất lượng cuộc sống. Đưa nội dung bảo vệ môi trường vào chương trình giáo dục chính thức và các khóa đào tạo kỹ năng sống tại các cấp học để xây dựng nhận thức và thói quen tốt từ sớm. Việc truyền thông cần được thực hiện thông qua nhiều kênh khác nhau, như: truyền hình, báo chí,

mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến để tiếp cận với đa dạng đối tượng dân cư. Bên cạnh đó, tổ chức các chiến dịch truyền thông xã hội, hội thảo, tọa đàm và các sự kiện cộng đồng về bảo vệ môi trường để thu hút sự quan tâm và tham gia của công chúng.

4. Kết luận

Việc cải thiện hiệu quả quản lý nhà nước về môi trường là một nhiệm vụ cấp bách trong bối cảnh kinh tế - xã hội ngày càng phát triển. Trước tình trạng ô nhiễm và suy thoái môi trường, các cơ quan chức năng và xã hội đang phải đối mặt với nhiều thách thức rất cần việc thực hiện các giải pháp toàn diện; có sự cam kết quyết liệt từ lãnh đạo các cấp, sự hợp tác hiệu quả giữa các bộ, ngành, địa phương cùng với sự tham gia tích cực của toàn xã hội. Chỉ khi có sự đồng lòng và nỗ lực từ mọi phía, công tác quản lý môi trường của Nhà nước mới có thể đạt được kết quả như mong đợi, góp phần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân và thúc đẩy quá trình phát triển bền vững của quốc gia.

Chú thích:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Tập I. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 36.

2, 3, 4. *Nhóm tác giả tổng hợp số liệu từ Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2021, 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.*

Tài liệu tham khảo:

1. Quốc hội (2014). *Luật Bảo vệ môi trường năm 2014* (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

2. Thủ tướng Chính phủ (2022). *Quyết định số 450/QĐ-TTg ngày 13/4/2022 phê duyệt Chiến lược quốc gia về bảo vệ môi trường với định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.*

3. *Tăng cường các biện pháp quản lý nhà nước về môi trường.* <https://www.quanlynhanuoc.vn>, ngày 15/12/2022.

4. *Tăng cường quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.* <https://www.quanlynhanuoc.vn>, ngày 30/8/2022.